

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 02/4/2025

*“V/v tranh chấp ly
hôn và nuôi con”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mười Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Ánh

2. Ông Trần Ngọc Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa sơ thẩm).

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp ly hôn và nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Ngọc H**, sinh năm 1988 (đề nghị vắng mặt); Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1982 (vắng mặt); Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 16/12/2024, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ngày 14/3/2025 nguyên đơn chị Lê Ngọc H trình bày: Chị và anh Phạm Văn C sau thời gian tìm hiểu, tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M (huyện B, tỉnh Vĩnh Long) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27/7/2010. Vợ

chồng có 02 con chung là Phạm Kim Anh T (sinh ngày 19/9/2010) và Phạm Chí D (sinh ngày 18/3/2018) hiện đang sống với mẹ.

Thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng những năm gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp; do anh C chơi cá độ bóng đá dẫn đến thiếu nợ nhiều người nên gia đình thường gây gổ; chị phải xuất tiền trả nợ nhiều lần nhưng anh C không thay đổi, vợ chồng đã hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng đều không thành từ đó cuộc sống không hạnh phúc, hiện nay vợ chồng đã không còn tình cảm.

Trong thời gian chung sống vợ chồng không tạo ra tài sản chung và không có nợ chung.

Chị Lê Ngọc H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Tân giải quyết:

Về hôn nhân: Được ly hôn với anh Phạm Văn C. Về con chung: Chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc 02 con chung Phạm Kim Anh T (sinh ngày 19/9/2010) và Phạm Chí D (sinh ngày 18/3/2018), không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết.

Do phải đi làm nên chị xin vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử cho đến khi Tòa án ban hành án án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xét chị Lê Ngọc H yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn C, anh C có nơi đăng ký thường trú thuộc huyện B nên tranh chấp và quan hệ pháp luật thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2] Xét chị H đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh C đã được triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa vào các ngày 14/3/2025, ngày 02/4/2025 nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt chị H, anh C là đúng quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét chị H và anh C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét trong quá trình chung sống, giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, việc sống chung không có hạnh phúc. Theo trình bày của chị H thì từ năm 2018 anh C nhiều lần cá độ bóng đá ăn thua bằng

tiền, thiếu nợ nhiều người; chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh C không sửa đổi, thời gian trước vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng đều không có kết quả. Từ lúc ly thân đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, mỗi người đã có cuộc sống riêng, việc tiếp tục sống chung đã không thể, xét hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng. Chị H yêu cầu ly hôn với anh C là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh C có hai con chung tên Phạm Kim Anh T (sinh ngày 19/9/2010) và Phạm Chí D (sinh ngày 18/3/2018). Xét cả hai con chung do chị H trực tiếp chăm sóc, các con chung có cuộc sống đã ổn định, cháu Anh T có nguyện vọng tiếp tục sống chung với mẹ. Đến thời điểm xét xử sơ thẩm, anh C chưa có ý kiến phản đối hay tranh chấp về việc nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận để H được tiếp tục chăm sóc 02 con chung là phù hợp. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H, anh C không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Ngọc H uỳnh phải nộp 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 144, khoản 4 Điều 147 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc H

1. Về hôn nhân: Chị H được ly hôn với anh anh Phạm Văn C.

2. Về con chung: Công nhận cho chị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Kim Anh T (sinh ngày 19/9/2010) và Phạm Chí D (sinh ngày 18/3/2018). Anh C chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Ngọc H phải nộp án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); số tiền án phí phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0000218 ngày 21/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01;
- VKSND huyện Bình Tân: 01;
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01;
- Các đương sự: 02;
- UBND xã Mỹ Thuận;
(h. Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long)
- Lưu: 04.

Nguyễn Văn Mười Hai